

DANH SÁCH THI TỐT NGHIỆP MÔN THỰC HÀNH
NGÀNH QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN
Tháng 12/2025

STT	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ghi chú
NHÓM 1					
1	001	Nguyễn Thanh	Duy	CĐKS27N23	
2	002	Nguyễn Thị Hoài	Thu	CĐKS27N23	
3	003	Lê Tâm	Như	CĐKS27N36	
4	004	Nguyễn Quốc Lê	Duy	CĐKS28N07	
5	005	Trương Thị Ngọc	Hương	CĐKS28N07	
6	006	Nguyễn Minh	Nhật	CĐKS28N07	
7	007	Lê Thị Anh	Thư	CĐKS28N07	
8	008	Bùi Ngọc	Sang	CĐKS28N08	
9	009	Đoàn Minh	Thư	CĐKS28N09	
10	010	Lê Hoàng Thứ	Uyên	CĐKS28N09	
11	011	Nguyễn Ngọc Diễm	Châu	CĐKS28N11	
12	012	Tạ Thị Bảo	Ngọc	CĐKS28N11	
13	013	Nguyễn Ngọc Như	Quỳnh	CĐKS29N01	
14	014	Đoàn Ngọc Phương	Anh	CĐKS29N02	
15	015	Phạm Thế	Anh	CĐKS29N02	
NHÓM 2					
1	016	Nguyễn Chí	Linh	CĐKS29N02	
2	017	Lê Thị Kiều	My	CĐKS29N03	
3	018	Nguyễn Trung	Trực	CĐKS29N03	
4	019	Mai Tuấn	Đạt	CĐKS29N04	
5	020	Nguyễn Võ Tuấn	Kiệt	CĐKS29N05	
6	021	Tô Thị Phương	Lan	CĐKS29N05	
7	022	Trần Huỳnh Thảo	Nhi	CĐKS29N05	
8	023	Nguyễn Thị Huỳnh	Anh	CĐKS29N06	
9	024	Lý Phạm Hương	Giang	CĐKS29N06	
10	025	Huỳnh Thị Tuyết	Nhi	CĐKS29N06	
11	026	Nguyễn Bình Yến	Nhi	CĐKS29N06	
12	027	Lê Huỳnh	Như	CĐKS29N06	
13	028	Nguyễn Hữu	Phát	CĐKS29N06	
14	029	Hà Thị Thanh	Thảo	CĐKS29N07	
15	030	Lê Quốc	Hùng	CĐKS29N08	

DANH SÁCH THI TỐT NGHIỆP MÔN THỰC HÀNH
NGÀNH QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN
Tháng 12/2025

STT	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ghi chú
NHÓM 3					
1	031	Lê Anh	Thư	CĐKS29N08	
2	032	Phan Thanh	Bình	CĐKS29N09	
3	033	Nguyễn Trịnh Thảo	Nguyên	CĐKS29N10	
4	034	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	CĐKS29N10	
5	035	Nguyễn Ngô Nhật	Linh	CĐKS29N11	
6	036	Hoàng Lăng Thu	Thảo	CĐKS29N11	
7	037	Nguyễn Thị Phương	Mai	CĐKS29N12	
8	038	Phan Thị	Mùi	CĐKS29N13	
9	039	Lê Nguyễn Thanh	Lam	CĐKS29N14	
10	040	Trương Nguyễn Diệu	Linh	CĐKS29N15	
11	041	Nguyễn Trung	Tiến	CĐKS29N15	
12	042	Trần Hữu	Trung	CĐKS29N15	
13	043	Phạm Lê Thùy	Linh	CĐKS30N01	
14	044	Nguyễn Hoàng Tâm	Nguyên	CĐKS30N01	
15	045	Vũ Nguyễn Nhật	Tân	CĐKS30N01	
NHÓM 4					
1	046	Trương Quang	Thành	CĐKS30N01	
2	047	Nguyễn Mạnh	Trí	CĐKS30N01	
3	048	Nguyễn Hiếu	Nhi	CĐKS29N12	
4	049	Vũ Lê Mỹ	Anh	CĐKS27N10	
5	050	Đỗ Trần Quang	Nhật	CĐKS29N15	Chỉ thi FO, F&B
6	051	Ngô Nguyễn Hạnh	Vi	CĐKS29N06	Chỉ thi F&O
7	052	Nguyễn Trung	Kiên	CĐKS29N10	
8	053	Trần Nguyễn Bảo	Nhi	CĐKS29N14	
9	054	Nguyễn Tùng	Bách	CĐKS27N17	Chỉ thi F&B
10	055	Phạm Thành	Phát	CĐKS28N07	
11	056	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	CĐKS29N05	
12	057	Nguyễn Minh	Huy	CĐKS29N09	